

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công bố Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu.

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012 của Chính phủ về Quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: số 10/2013/TT-BGTVT ngày 08/5/2013 về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012; số 04/2016/TT-BGTVT ngày 04/4/2016 về Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-BGTVT ngày 03/4/2015 của Bộ Giao thông vận tải về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3744/QĐ-BGTVT ngày 30/11/2007 về việc phê duyệt Dự án đầu tư và Quyết định số 2368/QĐ-BGTVT ngày 09/8/2013 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt điều chỉnh Dự án Đầu tư xây dựng công trình Luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu;

Căn cứ văn bản số 365/BGTVT-CQLXD ngày 11/01/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình Dự án ĐTXD công trình Luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu vào sử dụng;

Căn cứ Quyết định số 1808/QĐ-CHHVN ngày 17/11/2016 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc Công bố Vùng đón trả hoa tiêu Luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu;

Xét văn bản số 41/BQLDAH-QLDA2 ngày 16/01/2011 của Ban Quản lý dự án Hàng hải về việc đề nghị Công bố Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu, kèm theo các tài liệu liên quan;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công trình Hàng hải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đưa vào khai thác sử dụng Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu như sau:

1. Tổng chiều dài tuyến luồng: $L = 52,6\text{km}$, gồm 4 đoạn;
2. Thông số kỹ thuật cơ bản của luồng hàng hải theo thiết kế như sau:

a) Đoạn 1- Đoạn luồng biển: Từ Phao báo hiệu số "0" đến đê biển xã Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (khu vực cặp Đãng tiêu số "9"- Đãng tiêu số "12").

- Chiều dài đoạn luồng : $L = 7,7\text{km}$;

+ Đoạn từ Phao báo hiệu số “0” đến hạ lưu cặp Phao báo hiệu số “7”- Phao số “10”: dài 6,5km; chiều rộng đáy luồng: $B = 150\text{m}$.

+ Đoạn từ cặp Phao báo hiệu số “7”- Phao báo hiệu số “10” đến cặp Đăng tiêu số “9”- Đăng tiêu số “12”: dài 1,2km; chiều rộng đáy luồng nhỏ nhất: $B = 85\text{m}$.

- Cao độ đáy thiết kế : $H = -6,50\text{m}$ (hệ cao độ Hải đồ).

b) Đoạn 2- Đoạn luồng kênh Tắt: Từ đê biển xã Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (khu vực cặp Đăng tiêu số “9”- Đăng tiêu số “12”) đến ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt.

- Chiều dài đoạn luồng : $L = 8,7 \text{ km}$.

- Chiều rộng đáy luồng nhỏ nhất: $B = 85\text{m}$.

- Cao độ đáy thiết kế : $H = -6,50\text{m}$ (hệ cao độ Hải đồ).

c) Đoạn 3- Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bó: Từ ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt đến ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực Phao báo hiệu số “46”).

- Chiều dài đoạn luồng : $L = 20,0\text{km}$.

- Chiều rộng đáy luồng nhỏ nhất: $B = 85\text{m}$.

- Cao độ đáy thiết kế : $H = -6,50\text{m}$ (hệ cao độ Hải đồ).

- Bán kính cong nhỏ nhất : $R = 1.850\text{m}$.

d) Đoạn 4- Đoạn luồng sông Hậu: Từ ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực Phao báo hiệu số “46”) đến thượng lưu cặp Phao báo hiệu số “57”- Phao báo hiệu số “64” (khu vực giao với Luồng hàng hải Định An - Cần Thơ).

- Chiều dài đoạn luồng : $L = 16,2\text{km}$.

- Chiều rộng đáy luồng nhỏ nhất: $B = 95\text{m}$.

- Cao độ đáy thiết kế : $H = -6,50\text{m}$ (hệ cao độ Hải đồ).

e) Khu nước tránh tàu: Gồm 02 Khu nước tránh tàu thuộc khu vực Đoạn 3- Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bó.

- Khu nước tránh tàu 1: Tại phía phải luồng, khu vực cặp Đăng tiêu số “19” và Đăng tiêu số “24”.

+ Chiều dài khu nước : $L = 600\text{m}$.

+ Chiều rộng khu nước : $B = 50\text{m}$.

+ Cao độ đáy khu nước : $H = -6,50\text{m}$ (hệ cao độ Hải đồ).

- Khu nước tránh tàu 2: Tại phía phải luồng, khu vực từ cặp Đăng tiêu số “29” và Đăng tiêu số “34” đến cặp Đăng tiêu số “31” và Đăng tiêu số “36”.

+ Chiều dài khu nước : $L = 600\text{m}$.

+ Chiều rộng khu nước : $B = 50\text{m}$.

+ Cao độ đáy khu nước : $H = -6,50\text{m}$ (hệ cao độ Hải đồ).

3. Thông số kỹ thuật luồng tàu thực tế: Theo Thông báo hàng hải định kỳ.

4. Vùng đón trả hoa tiêu: Theo Quyết định số 1808/QĐ-CHVN ngày 17/11/2016 của Cục Hàng hải Việt Nam.



Điều 2. Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ có trách nhiệm: Quản lý Nhà nước chuyên ngành về hàng hải tại khu vực Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu và được thu các khoản phí theo quy định pháp luật; Căn cứ Dự án đầu tư xây dựng và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các quy định về an toàn hàng hải, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để xây dựng và thông báo điều kiện khai thác luồng; căn cứ điều kiện thực tế, giới hạn độ sâu của luồng tàu (theo Thông báo hàng hải)... cùng các quy định pháp luật để cấp phép cho tàu thuyền có thông số kỹ thuật phù hợp hành hải trên luồng bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.

Điều 3. Ban Quản lý dự án Hàng hải có trách nhiệm cung cấp các tài liệu liên quan và phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam để xây dựng và thống nhất điều kiện khai thác Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu nhằm đảm bảo an toàn hàng hải.

Điều 4. Các cơ quan, tổ chức quản lý Nhà nước tại cảng biển, đơn vị quản lý, vận hành luồng và hệ thống báo hiệu hàng hải trên luồng thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trong khu vực Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu theo quy định pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng có liên quan của Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ(3b), Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam(3b), Tổng giám đốc Ban Quản lý dự án Hàng hải(3b) và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Giao thông vận tải (để b/c);
- UBND thành phố Cần Thơ (để b/c);
- UBND các tỉnh: Trà Vinh, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Hậu Giang, Đồng Tháp (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng Cục HHVN;
- Cảng vụ Hàng hải An Giang;
- Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh;
- Công ty Hoa tiêu Hàng hải khu vực V;
- Các Phòng: KHĐT, PC, TC, ATANHH, KHCN&MT, VT&DVHH, QLKCHTCB;
- Lưu: CTHH(5b-Đqt), HCLT.

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Sang

